

2020/3/23

召開股東大會公佈

證券 編碼	證券 種類	單位	匯交所	候選日期	除權日	目的	會議時間	會議地點
BPM	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/3	2020/4/1	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	再通知
ESD	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/3	2020/4/1	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	Hà trường công ty tại Đường Lê Chân, KCN Châu Sơn, Phố Lỗ, Hà Nam
FD	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/3	2020/4/1	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	再通知
CAN	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/7	2020/4/6	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
YIB	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/6	2020/4/5	召開2020年的股東年度大會	2020/4/28	在公司
ESQ	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/13	2020/4/12	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/04/29	再通知
MST	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/8	2020/4/7	召開2020年的股東年度大會	2020/4/28	再通知
DST	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/23	2020/4/22	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
ART	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/1	2020/3/31	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/04/17	再通知
PTI	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/6	2020/4/5	召開2020年的股東年度大會	2020/4/28	Hà trường Tầng 4, Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam, Số 5 Phạm Hùng, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội
VIT	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/1	2020/3/31	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/04/17	再通知
SHA	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/31	2020/3/30	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月的第4週	Hà trường Công ty 2025 Ấp Tam Đăng 2, xã Tam Thuận, huyện Hòa Mỹ, TP.HCM
BOT	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/4/7	2020/4/6	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
LXK	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/4/6	2020/4/5	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/04/25	在公司 : số 3 đường số 2, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP.HCM
GAB	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/4/3	2020/4/1	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
AMD	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/4/6	2020/4/5	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知